

Kết quả thi lớp AWK276

Hội đồng thi : TT - ĐTTH Cần Thơ Khu 2 - Ngày : 06/12/2015

SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Đ. LT	Đ. TH	Đ. TB	Xếp loại
11	Nguyễn Ngọc Anh	03-06-1997	Tiền Giang	8.50	9.00	8.75	Giỏi
17	Trần Văn Anh	16-03-1997	Cần Thơ	7.00	6.50	6.75	Trung bình
28	Võ Ngọc Bích	09-08-1997	An Giang	0.00	0.00	0.00	Kh. đạt
30	Lý Bửu	11-05-1996	Hậu Giang	6.50	8.00	7.25	Khá
32	Võ Lê Đông Phương Nhã Ca	12-08-1997	Sóc Trăng	8.00	8.50	8.25	Giỏi
33	Nguyễn Thị Hồng Cẩm	15-04-1997	Vĩnh Long	8.50	9.00	8.75	Giỏi
35	Lê Trung Cang	07-02-1996	An Giang	4.00	3.00	3.50	Kh. đạt
39	Nguyễn Ngọc Chăm	05-10-1997	Đồng Tháp	8.50	7.50	8.00	Giỏi
40	Lê Minh Chánh	26-11-1997	An Giang	7.00	8.00	7.50	Khá
41	Bùi Kim Chi	20-04-1997	Vĩnh Long	9.00	9.50	9.25	Giỏi
44	Trần Thị Kim Cương	03-02-1997	Hậu Giang	3.50	1.00	2.25	Kh. đạt
52	Nguyễn Thanh Dũng	26-09-1997	Vĩnh Long	9.80	9.50	9.65	Giỏi
53	Cao Minh Duy	04-12-1997	Vĩnh Long	6.00	2.50	4.25	Kh. đạt
54	Châu Khả Duy	02-10-1994	Bạc Liêu	7.50	5.50	6.50	Trung bình
56	Lê Khánh Duy	05-06-1994	Đồng Tháp	8.50	8.50	8.50	Giỏi
65	Quách Thị Mỹ Duyên	10-06-1997	Kiên Giang	8.00	6.00	7.00	Khá
67	Trương Thị Xuân Duyên	07-01-1997	Đồng Tháp	8.50	8.00	8.25	Giỏi
70	Ngô Thị Thùy Dương	10-05-1997	Vĩnh Long	7.50	7.50	7.50	Khá
80	Nguyễn Minh Đăng	17-12-1997	Sóc Trăng	8.50	7.50	8.00	Giỏi
85	Trần Trí Đạt	05-05-1996	Thanh Hóa	8.50	9.00	8.75	Giỏi
86	Võ Văn Đạt	05-04-1996	Tiền Giang	9.00	8.00	8.50	Giỏi
88	Bùi Thị Trúc Đào	29-11-1995	Cần Thơ	4.50	3.50	4.00	Kh. đạt
93	Danh Đện	06-02-1996	Kiên Giang	8.00	3.50	5.75	Trung bình
95	Lê Thanh Điền	15-05-1997	An Giang	9.80	5.50	7.65	Trung bình
99	Võ Thị Hồng Đua	19-06-1997	Cần Thơ	9.00	9.50	9.25	Giỏi
103	Nguyễn Ngọc Hương Giang	12-07-1997	Cần Thơ	8.00	9.50	8.75	Giỏi
110	Nguyễn Gia Hân	31-12-1997	Cà Mau	8.00	8.50	8.25	Giỏi
113	Trần Gia Hân	11-11-1996	Cần Thơ	0.00	0.00	0.00	Kh. đạt
115	Nguyễn Quang Hậu	01-02-1997	An Giang	8.00	9.50	8.75	Giỏi
118	Lê Thị Thúy Hằng	28-01-1996	Tiền Giang	4.00	3.50	3.75	Kh. đạt
122	Vương Hồng Hạnh	20-12-1994	Sóc Trăng	9.00	9.00	9.00	Giỏi
125	Khưu Nhật Hào	31-12-1997	Sóc Trăng	7.50	8.00	7.75	Khá
126	Nguyễn Duy Hải	23-11-1997	Thanh Hóa	9.00	8.50	8.75	Giỏi
129	Trương Minh Hiễn	30-08-1997	Kiên Giang	8.00	6.00	7.00	Khá
136	Châu Thị Bích Hoa	23-03-1997	Cần Thơ	9.00	9.00	9.00	Giỏi
137	Nguyễn Thị Thúy Hồng	01-01-1997	An Giang	8.50	5.50	7.00	Trung bình
138	Phạm Đỗ Xuân Hoài	16-11-1995	Đồng Tháp	8.50	7.50	8.00	Giỏi
159	Phùng Thanh Hưởng	21-11-1997	Sóc Trăng	9.50	7.00	8.25	Giỏi
164	Lê Hoàng Khang	22-09-1995	Kiên Giang	8.50	8.50	8.50	Giỏi
166	Nguyễn Thành Khang	16-01-1997	An Giang	8.00	7.00	7.50	Khá

Kết quả thi lớp AWK276

Hội đồng thi : TT - ĐTTH Cần Thơ Khu 2 - Ngày : 06/12/2015

SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Đ. LT	Đ. TH	Đ. TB	Xếp loại
173	Hồng Vũ Khánh	15-02-1996	Kiên Giang	7.00	5.00	6.00	Trung bình
176	Lê Trọng Khiêm	06-07-1997	Cần Thơ	6.00	4.50	5.25	Trung bình
177	Bùi Anh Khoa	17-05-1997	Cần Thơ	8.00	8.00	8.00	Giỏi
180	Huỳnh Phúc Đăng Khoa	15-05-1997	An Giang	9.00	7.50	8.25	Giỏi
182	Phan Tùng Khương	11-08-1996	Cần Thơ	8.50	9.00	8.75	Giỏi
183	Cao Mộng Kiều	21-05-1994	Cần Thơ	9.00	7.50	8.25	Giỏi
198	Lê Thị Ngọc Linh	22-05-1996	Cần Thơ	7.00	8.00	7.50	Khá
199	Mai Thị Trúc Linh	13-04-1997	Cần Thơ	7.50	5.50	6.50	Trung bình
201	Nguyễn Nhất Linh	27-04-1997	Vĩnh Long	8.00	7.50	7.75	Khá
210	Danh Phúc Lộc	12-11-1996	Kiên Giang	9.00	8.50	8.75	Giỏi
216	Đoàn Đức Lợi	07-01-1995	Bến Tre	8.00	8.00	8.00	Giỏi
218	Trần Minh Luân	01-11-1997	Cần Thơ	6.50	9.00	7.75	Khá
220	Nguyễn Chí Lượng	01-01-1996	Cà Mau	7.00	5.50	6.25	Trung bình
221	Trần Minh Lượng	07-07-1997	Hậu Giang	8.50	9.00	8.75	Giỏi
223	Danh Thị Thanh Mai	09-02-1994	Sóc Trăng	7.50	8.00	7.75	Khá
224	Hồ Thị Bích Mai	26-03-1997	An Giang	7.00	8.50	7.75	Khá
227	Lâm Thanh Mến	24-02-1997	Cần Thơ	8.50	7.50	8.00	Giỏi
229	Lâm Hoàng Minh	21-02-1997	Sóc Trăng	9.50	9.00	9.25	Giỏi
231	Nguyễn Văn Minh	06-10-1994	Hậu Giang	7.00	4.00	5.50	Trung bình
232	Trần Ánh Mơ	03-04-1997	Cần Thơ	8.00	6.00	7.00	Khá
233	Trần Thị Út Muội	22-08-1994	Kiên Giang	8.00	5.50	6.75	Trung bình
236	Huỳnh Thị Diễm My	04-09-1997	Cần Thơ	8.00	9.00	8.50	Giỏi
237	Nguyễn Thị Trà My	11-02-1996	An Giang	0.00	4.00	2.00	Kh. đạt
243	Nguyễn Hoàng Nam	14-11-1997	Bạc Liêu	7.50	5.00	6.25	Trung bình
245	Lê Minh Ngân	10-09-1997	An Giang	8.00	6.00	7.00	Khá
246	Lê Ngọc Ngân	13-07-1997	Vĩnh Long	7.50	4.00	5.75	Trung bình
249	Nguyễn Khánh Ngân	26-12-1997	Cần Thơ	7.00	5.50	6.25	Trung bình
252	Nguyễn Trúc Ngân	26-07-1997	Vĩnh Long	8.50	8.00	8.25	Giỏi
256	Âu Văn Nghĩa	25-07-1997	An Giang	8.50	8.50	8.50	Giỏi
257	Nguyễn Hữu Nghĩa	09-03-1997	An Giang	8.50	9.50	9.00	Giỏi
260	Trần Hữu Nghĩa	25-05-1997	An Giang	8.50	9.50	9.00	Giỏi
263	Nguyễn Thị Bé Ngoan	10-12-1997	Vĩnh Long	6.50	4.50	5.50	Trung bình
271	Trần Thị Hồng Ngọc	16-06-1997	An Giang	6.50	7.00	6.75	Trung bình
276	Đặng Thái Nguyên	24-10-1996	Cần Thơ	6.50	4.50	5.50	Trung bình
277	Đào Như Nguyên	20-09-1997	An Giang	4.00	3.50	3.75	Kh. đạt
283	Dương Hữu Nhân	10-08-1997	An Giang	6.50	5.50	6.00	Trung bình
284	Trần Trọng Nhân	19-10-1997	Vĩnh Long	7.50	5.50	6.50	Trung bình
287	Bùi Thị Yến Nhi	19-04-1997	An Giang	9.50	9.00	9.25	Giỏi
289	Lê Hoàng Nhi	12-10-1994	Kiên Giang	8.00	5.50	6.75	Trung bình
292	Nguyễn Thị Tú Nhi	24-03-1996	Kiên Giang	7.50	5.00	6.25	Trung bình

Kết quả thi lớp AWK276

Hội đồng thi : TT - ĐTTH Cần Thơ Khu 2 - Ngày : 06/12/2015

SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Đ. LT	Đ. TH	Đ. TB	Xếp loại
294	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	07-12-1997	An Giang	8.50	6.50	7.50	Khá
297	Phạm Thị Mai Nhi	11-03-1997	An Giang	8.50	9.00	8.75	Giỏi
298	Phạm Thị Yến Nhi	13-07-1997	An Giang	9.00	8.00	8.50	Giỏi
305	Lê Thị Hồng Nhung	26-06-1997	Cần Thơ	7.50	9.50	8.50	Giỏi
306	Lữ Mỹ Nhung	19-05-1997	Sóc Trăng	8.00	6.00	7.00	Khá
311	Nguyễn Thị Huỳnh Như	25-08-1997	Vĩnh Long	7.00	6.50	6.75	Trung bình
316	Nguyễn Minh Nhựt	22-06-1994	An Giang	6.00	5.00	5.50	Trung bình
317	Nguyễn Quốc Minh Nhựt	25-03-1995	Đồng Tháp	7.00	8.00	7.50	Khá
318	Trương Đình Nhựt	02-12-1997	Cần Thơ	9.50	9.50	9.50	Giỏi
319	Lê Thị Hằng Ni	16-08-1995	Bạc Liêu	8.00	3.50	5.75	Trung bình
322	Huỳnh Thị Tuyết Oanh	20-08-1997	Sóc Trăng	6.00	4.00	5.00	Trung bình
324	Lê Hoàng Phát	12-12-1995	Cần Thơ	8.00	5.50	6.75	Trung bình
326	Thạch Phay	06-08-1994	Sóc Trăng	6.50	3.00	4.75	Kh. đạt
328	Nguyễn Thanh Phong	02-08-1997	Kiên Giang	8.00	8.00	8.00	Giỏi
330	Phan Hồng Phong	05-02-1997	Vĩnh Long	8.00	5.50	6.75	Trung bình
337	Lê Hà Hoàng Phương	29-08-1997	An Giang	8.50	9.00	8.75	Giỏi
340	Phan Huy Phương	17-04-1997	Tp. Hồ Chí Minh	7.00	4.50	5.75	Trung bình
342	Thái Phạm Đông Quân	01-02-1996	An Giang	6.00	6.00	6.00	Trung bình
348	Hoàng Quyên	01-11-1997	Sóc Trăng	9.50	7.50	8.50	Giỏi
353	Võ Thị Như Quỳnh	30-03-1997	Cần Thơ	7.50	9.00	8.25	Giỏi
355	Nguyễn Phước Sang	22-01-1995	Cần Thơ	7.00	4.50	5.75	Trung bình
356	Lâm Sáng	02-02-1996	Sóc Trăng	5.50	6.00	5.75	Trung bình
357	Danh Sóc	07-01-1993	Sóc Trăng	7.00	6.50	6.75	Trung bình
358	Lý Trường Sơn	18-02-1994	Sóc Trăng	7.50	8.00	7.75	Khá
359	Nguyễn Hoài Sơn	28-04-1997	An Giang	7.50	4.50	6.00	Trung bình
364	Trần Thị Diễm Sương	01-06-1997	An Giang	7.50	8.00	7.75	Khá
365	Nguyễn Thanh Tâm	10-10-1996	Đồng Tháp	8.00	5.00	6.50	Trung bình
370	Huỳnh Thái Tài	27-05-1997	Kiên Giang	6.00	7.50	6.75	Trung bình
379	Lê Văn Thành	03-12-1997	Đồng Tháp	8.00	8.00	8.00	Giỏi
381	Huỳnh Phương Thảo	07-06-1997	Vĩnh Long	8.00	8.00	8.00	Giỏi
383	Huỳnh Thị Ngọc Thảo	12-11-1997	An Giang	7.00	6.50	6.75	Trung bình
384	Ôn Thị Mỹ Hảo	04-09-1997	An Giang	8.50	9.50	9.00	Giỏi
388	Hồ Mỹ Thi	05-01-1994	Kiên Giang	7.50	6.00	6.75	Trung bình
390	Lê Xuân Thì	24-07-1996	Cà Mau	7.00	5.00	6.00	Trung bình
393	Đoàn Văn Thông	08-05-1996	An Giang	6.00	6.50	6.25	Trung bình
397	Huỳnh Quốc Thới	11-05-1996	Cà Mau	5.50	2.50	4.00	Kh. đạt
400	Phạm Thị Kim Thùy	13-04-1997	An Giang	9.00	9.00	9.00	Giỏi
401	Nguyễn Thị Bích Thủy	07-08-1993	Đồng Tháp	9.00	8.00	8.50	Giỏi
402	Nguyễn Thị Thanh Thủy	26-02-1997	Vĩnh Long	6.50	5.00	5.75	Trung bình
405	Đỗ Minh Nhí	- -1997	Bạc Liêu	7.00	6.00	6.50	Trung bình

Kết quả thi lớp AWK276

Hội đồng thi : TT - ĐTTH Cần Thơ Khu 2 - Ngày : 06/12/2015

SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Đ. LT	Đ. TH	Đ. TB	Xếp loại
406	Hà Anh Thư	20-12-1996	Sóc Trăng	8.50	9.00	8.75	Giỏi
409	Ngô Anh Thư	12-05-1996	An Giang	5.00	7.00	6.00	Trung bình
410	Nguyễn Ngọc Anh Thư	18-01-1995	Cần Thơ	8.00	6.50	7.25	Khá
412	Trần Thị Thanh Thư	03-05-1997	Cần Thơ	7.00	8.50	7.75	Khá
414	Thị Quành Thuởi	17-09-1992	Hậu Giang	6.50	5.50	6.00	Trung bình
421	Nguyễn Kỳ Á Tiên	09-09-1997	Tiền Giang	9.00	7.50	8.25	Giỏi
422	Nguyễn Lê Thủy Tiên	27-04-1997	Vĩnh Long	6.50	5.00	5.75	Trung bình
424	Nguyễn Thị Kiều Tiên	13-10-1997	Cần Thơ	8.00	9.00	8.50	Giỏi
427	Nguyễn Hữu Tín	08-12-1997	Đồng Tháp	7.00	8.00	7.50	Khá
431	Âu Văn Toàn	16-06-1991	Kiên Giang	7.50	2.00	4.75	Kh. đạt
432	Nguyễn Trường Toàn	23-09-1996	Vĩnh Long	7.00	6.50	6.75	Trung bình
433	Trần Thanh Toàn	10-02-1997	An Giang	9.50	9.50	9.50	Giỏi
442	Nguyễn Thị Mỹ Trân	07-11-1997	An Giang	8.00	8.50	8.25	Giỏi
444	Võ Ngọc Bảo Trân	16-05-1997	Tp. Hồ Chí Minh	8.50	9.00	8.75	Giỏi
447	Lê Thị Thùy Trang	03-10-1996	Tiền Giang	8.50	8.50	8.50	Giỏi
452	Võ Thị Huyền Trang	15-02-1996	Cần Thơ	5.00	6.00	5.50	Trung bình
456	Đặng Thị Diễm Trinh	18-06-1997	Vĩnh Long	7.50	8.50	8.00	Giỏi
457	Lê Huỳnh Trinh	18-11-1996	Cần Thơ	6.50	2.50	4.50	Kh. đạt
458	Ngô Hoài Trinh	06-12-1997	Đồng Tháp	7.50	2.00	4.75	Kh. đạt
459	Nguyễn Thị Diễm Trinh	01-02-1996	Tiền Giang	8.50	9.00	8.75	Giỏi
461	Lê Minh Trí	06-05-1995	An Giang	8.50	6.00	7.25	Khá
462	Lữ Minh Trí	09-08-1996	Cần Thơ	8.00	4.50	6.25	Trung bình
463	Thạch Minh Trí	01-12-1996	Sóc Trăng	0.00	0.00	0.00	Kh. đạt
469	Phan Quốc Trung	17-07-1997	An Giang	8.00	9.50	8.75	Giỏi
470	Lâm Thị Thanh Trúc	25-10-1997	Trà Vinh	7.00	6.50	6.75	Trung bình
472	Lê Thùy Ngọc Trúc	01-07-1995	Sóc Trăng	7.00	8.00	7.50	Khá
477	Đinh Duy Tuấn	18-11-1997	Kiên Giang	7.00	7.50	7.25	Khá
478	Nguyễn Quốc Tuấn	05-08-1997	Cần Thơ	8.00	8.50	8.25	Giỏi
481	Đỗ Thanh Tùng	08-01-1997	Đồng Tháp	7.50	6.00	6.75	Trung bình
482	Võ Dương Tùng	11-12-1994	Kiên Giang	7.00	5.00	6.00	Trung bình
492	Trần Thanh Tuyển	28-08-1997	Sóc Trăng	8.50	7.50	8.00	Giỏi
494	Lê Thị Bé Tư	28-09-1997	Vĩnh Long	7.00	8.00	7.50	Khá
496	Nguyễn Thị Tý	05-02-1997	Cần Thơ	9.00	9.50	9.25	Giỏi
499	Huỳnh Ngọc Vạn	01-02-1996	Tiền Giang	8.50	9.50	9.00	Giỏi
501	Trần Minh Vẹn	15-08-1996	Vĩnh Long	7.50	6.00	6.75	Trung bình
503	Vũ Khắc Việt	- -1992	Cà Mau	0.00	0.00	0.00	Kh. đạt
505	Nguyễn Xuân Vinh	05-04-1996	Cần Thơ	7.50	8.50	8.00	Giỏi
507	Kiều Công Vĩnh	15-01-1997	An Giang	6.00	6.00	6.00	Trung bình
509	Phạm Công Vĩnh	22-07-1997	Cần Thơ	8.00	10.00	9.00	Giỏi
511	Dư Thúy Vy	16-11-1996	Cần Thơ	6.50	5.50	6.00	Trung bình

Kết quả thi lớp AWK276

Hội đồng thi : TT - ĐTTH Cần Thơ Khu 2 - Ngày : 06/12/2015

SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Đ. LT	Đ. TH	Đ. TB	Xếp loại
512	Hồ Thị Thảo Vy	29-10-1997	An Giang	8.00	9.00	8.50	Giỏi
513	Lê Ánh Vy	28-03-1997	Cần Thơ	7.50	4.50	6.00	Trung bình
515	Võ Thị Tường Vy	19-07-1997	Vĩnh Long	9.00	6.00	7.50	Khá
516	Nguyễn Thị Thanh Xuân	04-01-1997	Sóc Trăng	8.00	9.50	8.75	Giỏi
517	Nguyễn Thị Mỹ Xuyên	04-09-1997	Bến Tre	9.00	10.00	9.50	Giỏi
521	Huỳnh Thị Yến	12-09-1994	Cần Thơ	7.00	6.00	6.50	Trung bình
523	Nguyễn Thị Yến	01-01-1997	Trà Vinh	9.00	7.50	8.25	Giỏi
525	Tô Ngọc Yến	26-11-1997	An Giang	9.00	6.50	7.75	Khá
532	Võ Thị Như Ý	09-04-1994	Cần Thơ	8.50	5.50	7.00	Trung bình

Tổng số : 169 thí sinh

Cần Thơ, ngày tháng năm

Đậu: 153

Chủ tịch

Rớt: 16

Người lập bảng

Kết quả thi lớp AWK276

Hội đồng thi : TT - ĐTTH Cần Thơ Khu 2 - Ngày : 06/12/2015

SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Đ. LT	Đ. TH	Đ. TB	Xếp loại
-----	-----------	-----------	----------	-------	-------	-------	----------